

KẾT QUẢ THI NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG BẠC 2 DÀNH CHO SINH VIÊN
MÔN THI: TIẾNG ANH
Kỳ thi ngày 08 tháng 9 năm 2019

TT	Phòng thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Mã sinh viên	ĐIỂM THI				Kết quả
									NGHE	ĐỌC + VIẾT	NÓI	TỔNG ĐIỂM	
1	01	TA01	Vũ Tú Anh	15/7/1997	Bắc Ninh	Nam	C-THUY17A	16CTY0055	19	47	5	71	A2
2	01	TA02	Phạm Vũ Minh Châu	14/4/1997	Hưng Yên	Nữ	D-CNTP5A	15DCNTP0210	15	46	9	70	A2
3	01	TA03	Nguyễn Văn Hải	29/8/1997	Hà Giang	Nam	D-QLTN5A	15DQLTN0318	19	42	9	70	A2
4	01	TA04	Nguyễn Thị Hạnh	21/8/1996	Nam Định	Nữ	D-THUY5B	15DTY0339	5	23	2	30	Không đạt
5	01	TA05	Dương Ngô Hoàng	07/9/1998	Bắc Giang	Nam	D-KETOAN6A	16DKT0340	18	44	11	73	A2
6	01	TA06	Nghiêm Xuân Hùng	13/12/1997	Bắc Giang	Nam	C-THUY16A	15CTY0038	18	43	9	70	A2
7	01	TA07	Nguyễn Văn Huy	01/8/1997	Bắc Giang	Nam	D-QLDD5A	15DQLDD0422	13	38	8	59	Không đạt
8	01	TA08	Nguyễn Thị Huyền	18/02/1998	Hà Nội	Nữ	D-THUY6B	16DTY0472	19	51	11	81	A2
9	01	TA09	Trần Văn Lâm	19/11/1997	Bắc Giang	Nam	D-THUY5A	15DTY0294	-	-	-	-	Bỏ thi
10	01	TA10	Trần Đình Long	01/11/1998	Hà Nội	Nam	D-THUY6B	16DTY0480	18	48	12	78	A2
11	01	TA11	Ngô Thị Ly	14/01/1997	Bắc Ninh	Nữ	D-KINHTE5A	15DKT0007	17	47	8	72	A2
12	01	TA12	Dương Văn Lý	30/8/1997	Bắc Giang	Nam	D-THUY5A	15DTY0298	-	-	-	-	Bỏ thi
13	01	TA13	Phản Lở Mây	15/9/1997	Lào Cai	Nữ	D-THUY5A	15DTY0300	21	40	10	71	A2
14	01	TA14	Đào Như Ngọc	22/12/1996	Hòa Bình	Nam	D-CNSH5A	15DCNSH0035	20	43	8	71	A2
15	01	TA15	Nguyễn Văn Phúc	30/01/1996	Bắc Giang	Nam	D-THUY4B	14DTY0205	22	40	9	71	A2
16	01	TA16	Dương Thời Quyết	06/12/1997	Lạng Sơn	Nam	C-THUY16A	15CTY0047	11	38	6	55	Không đạt
17	01	TA17	Nguyễn Thị Như Quỳnh	12/6/1997	Bắc Giang	Nữ	D-KINHTE5A	15DKT0011	16	48	9	73	A2

TT	Phòng thi	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Mã sinh viên	ĐIỂM THI				Kết quả
									NGHE	ĐỌC + VIẾT	NÓI	TỔNG ĐIỂM	
18	01	TA18	Lò Văn Thắng	12/4/1996	Lai Châu	Nam	D-THUY4B	14DTY0209	19	41	10	70	A2
19	01	TA19	Dương Quốc Thiện	20/01/1998	Bắc Giang	Nam	C-THUY17A	16CTY0088	15	49	6	70	A2
20	01	TA20	Nguyễn Thị Tinh	28/6/1996	Bắc Giang	Nữ	D-CHANNUOI5A	15DCN0103	10	32	4	46	Không đạt
21	01	TA21	Dương Văn Toàn	08/3/1995	Bắc Giang	Nam	D-QLDD5A	15DQLDD0434	18	45	7	70	A2
22	01	TA22	Nguyễn Đức Trung	30/12/1998	Bắc Giang	Nam	D-THUY6B	16DTY0513	12	41	7	60	Không đạt

Số thí sinh theo danh sách: **22**

Số thí sinh bỏ thi: **2**

Số thí sinh dự thi: **20**

Kết quả thi:

Số thí sinh không đạt: **5**

Số thí sinh đạt chứng nhận Tiếng Anh bậc 2: **15**

Bắc Giang, ngày 12 tháng 9 năm 2019

Thư ký Hội đồng thi

Chủ tịch Hội đồng thi

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

(Đã ký)

Nghiêm Xuân Đạt

TS. Nguyễn Tuấn Điệp